

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 199 /2019/HS-ST  
Ngày 28 - 6 – 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

2. Ông Phạm Minh Hiếu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 185/2019/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2019/HSST-QĐ ngày 05/6/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2019/HSST-QĐ ngày 19/06/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Đường Lê Quang Định, Phường 1, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn K và con bà Hoàng Thị L, sinh năm 1963; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị bắt giam ngày 01/4/2019.

**- Bị hại:** Anh Phạm Trọng H, sinh năm 1991; thường trú: Đường Nơ Trang Long, phường 13, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt

**- Người làm chứng:** Anh Nguyễn Phước T, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 ngày 01/4/2019, bị cáo Nguyễn Hoàng K đến trường Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh địa chỉ phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tìm bạn, tại đây K gặp 1 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 59S2 – 389.69 dựng dưới gốc cây, trên xe có sẵn chìa khóa, lúc này có người đi ngang chạm vào xe, xe phát ra âm thanh báo động nhưng không có ai đến tắt. K

tiếp cận xe, lấy miếng nhựa màu xanh dạng khóa từ trên chìa khóa xe, đưa miếng nhựa rà ổ khóa xe tiếng báo động tắt. K đi bộ xung quanh khuôn viên trường tìm hướng chạy xe mô tô ra ngoài, sau đó quay lại vị trí để xe mô tô nổ máy tẩu thoát về hướng cổng sau. K điều khiển xe chạy được khoảng 50 m thì bị bảo vệ trường bắt giữ báo Công an phường Đông Hòa đến lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số: 59S2 – 389.96 và 01 chìa khóa xe Honda.

Kết luận định giá tài sản số 92 ngày 03/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Dĩ An, kết luận xe mô tô biển số 59S2 – 389.96 nhãn hiệu Honda AirBlade có giá trị 25.000.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Trọng H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 185/CT-VKS ngày 21/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo K từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm.

Bị cáo K không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận việc mình làm, bị cáo xin lỗi bị hại Phạm Trọng H, xin lỗi trường Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, xin lỗi mẹ và gia đình bị cáo. Việc làm của bị cáo ảnh hưởng đến tất cả mọi người. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm làm người công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang ngày 01/4/2019, lời khai bị hại, nhân chứng và lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Hoàng K thể hiện vào lúc 16 giờ 30 ngày 01/4/2019, bị cáo K lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 59S2 – 389.96 có trị giá 25.000.000 đồng của anh Phạm Trọng H. Như vậy, hành vi trên của bị cáo K đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 185/CT – VKS ngày 21/5/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo K cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ trên được quy định điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo K có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo K thực hiện ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của anh Phạm Trọng H được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Xét, bị cáo K có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Trọng H đã được bồi thường và nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh H không có yêu cầu bồi thường khoản gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo K. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Án phí sơ thẩm: Bị cáo K phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng K phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Giao bị cáo Nguyễn Hoàng K cho Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi Hành án Hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Nguyễn Hoàng K ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo K không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Hoàng K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Linh**